

Số: 349 /TTr-BBBS

Bỉm Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vicem bao bì Bỉm Sơn;

Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Vicem bao bì Bỉm Sơn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem bao bì Bỉm Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kiểm toán An Việt. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (<http://www.baobibimson.vn>), bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên;
2. Bảng cân đối kế toán;
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Chi tiết Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán được đính kèm Tờ trình này.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua. /s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (b/c);
- BGĐ; P.KTTC;
- Lưu: VT, TK, Hồ sơ ĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Kim Chi

Số: 350/TTr-BBBS

Bỉm Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn;
Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn đã được kiểm toán;
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

(Đơn vị tính: Đồng)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Vốn góp CSH	38.000.000.000
II	Phân phối lợi nhuận	
1	Lợi nhuận thực hiện năm 2024	1.509.472.564
2	Thuế TNDN phải nộp	412.425.242
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.097.047.322
4	Chia cổ tức năm 2024 (02% bằng tiền)	760.000.000
5	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	337.047.322
6	Trích lập quỹ thưởng người quản lý	0

Giao Hội đồng quản trị chỉ đạo việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 theo đúng quy định của pháp luật và quy định của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (b/c);
- BGĐ, P.KTTC
- Lưu: VT, HĐQT, Văn kiện ĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Kim Chi

Số: 351 /TTr-BBBS

Bỉm Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty,
tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác năm 2024;
Kế hoạch chi trả thù lao năm 2025**

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vicem bao bì Bỉm Sơn;
Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh
doanh năm 2025 của Công ty;*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem bao bì Bỉm Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác năm 2024 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2025 như sau:

1. Kết quả chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác năm 2024

- Tổng thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024: Đã chi trả 420.000.000 đồng.

- Tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác năm 2024: Thực hiện theo Quy chế trả lương của Công ty.

2. Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác năm 2025

HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt Kế hoạch năm 2025 để chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/ người/ tháng)	Số tháng/ năm	Thành tiền (đồng)
I	Hội đồng quản trị				
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.000.000	12	72.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	4.000.000	12	192.000.000
II	Ban Kiểm soát				
1	Trưởng ban kiểm soát	1	4.000.000	12	48.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát, Thư ký Công ty	3	3.000.000	12	108.000.000
	Tổng cộng				420.000.000

Tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác năm 2025: Thực hiện theo Quy chế trả lương của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (b/c);
- BGĐ, P.KTTC;
- Lưu: VT, HĐQT, Văn kiện ĐH.

**TẠI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Kim Chi



TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP VICEM BAO BÌ BỈM SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BAN KIỂM SOÁT

Số 352 /TTr-BBBS-BKS

Bỉm Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 2730/QĐ-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2024 về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 362/QĐ-BKS ngày 04/5/2021;

Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có đạo đức nghề nghiệp tốt, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo được chất lượng kiểm toán Báo cáo tài chính;

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt



Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận giao Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, tuân thủ theo quy định tại Quy chế quản lý mua sắm hàng hóa và dịch vụ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- BGĐ, P.KTTC;
- Lưu: BKS, VT, văn kiện ĐH.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thảo



TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP VICEM BAO BÌ BÌM SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 353 /BC-BBBS

Bim Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

**Danh sách các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan của Công ty
trong năm 2024 và 4 tháng đầu năm 2025**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bim Sơn

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bim Sơn.*

Giám đốc Công ty báo cáo ĐHĐCĐ danh sách những người liên quan ký kết hợp đồng, giao dịch với Công ty trong năm 2024 và 4 tháng đầu năm 2025, cụ thể như sau:

1. Danh sách các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan của Công ty trong năm 2024.

ST T	Người có liên quan	Lợi ích có liên quan	Số, ngày ký hợp đồng	Giá trị HĐ (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Công ty CP Xi măng Bim Sơn	Hợp đồng mua bán vỏ bao PK, KPK	131-2023/XMBS- VT, Ngày 26/07/2023	53,978	
		Hợp đồng mua bán vỏ bao PK, KPK	14-2024/XMBS-VT, Ngày 31/01/2024	113,775	
		Hợp đồng mua bán vỏ bao PK, KPK	263-2024/XMBS- VT, Ngày 09/12/2024	41,450	
		Hợp đồng mua bán vỏ bao PP 40 kg, Sling 2.000 kg, Jumbo XK	04A-2024/XMBS- VT Ngày 10/01/2024	3,618	
		Hợp đồng mua bán vỏ bao PP 40 kg, Sling 2.000 kg, Jumbo XK	17-2024/XMBS-VT Ngày 16/02/2024	2,747	
		Hợp đồng mua bán vỏ bao PP 40 kg, Sling 2.000 kg,	31-2024/XMBS-VT Ngày 14/03/2024	3,529	



		Jumbo XK			
		Hợp đồng mua bán vỏ bao PP 40 kg, Sling 2.000 kg, Jumbo XK	38-2024/XMBS-VT Ngày 25/03/2024	5,012	
		Hợp đồng mua bán vỏ bao PP 40 kg, Sling 2.000 kg, Jumbo XK	81-2024/XMBS-VT Ngày 10/05/2024	4,513	
		Hợp đồng mua bán vỏ bao PP 42,5 kg, Sling 1.912,5 kg XK	146a-2024/XMBS- VT Ngày 29/07/2024	1,637	
		Hợp đồng mua bán vỏ bao PP 42,5 kg, Sling 1.912,5 kg XK	207-2024/XMBS- VT Ngày 30/09/2024	3,419	
		Hợp đồng mua bán vỏ bao PP 40 kg, Sling 2.000 kg, Jumbo XK	195-2024/XMBS- VT Ngày 12/09/2024	18,154	
2	Công ty xi măng Vicem Tam Điệp	Hợp đồng mua bán vỏ bao PP XK	07/2024/HĐKT- XMTĐ/Bim Sơn, Ngày 26/12/2023	6,993	
		Hợp đồng mua bán vỏ bao Sling XK	19/2024/HĐKT- XMTĐ/Bim Sơn, Ngày 15/01/2024	4,968	
		Hợp đồng mua bán vỏ bao PP XK	46/2024/HĐKT- XMTĐ/Bim Sơn, Ngày 18/03/2024	0,259	
3	Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai	Hợp đồng mua bán vỏ bao KPK	4794/XMHM- BS.KH-2023, Ngày 26/12/2023	4,665	
4	Công ty CP Xi măng Bút Sơn	Hợp đồng mua bán vỏ bao KPK	14/BTS-VT, Ngày 08/01/2024	22,420	
5	Công ty CP Vicem bao bì Hoàng Thạch	Hợp đồng mua vải dệt PP	118/HĐ-BBBS Ngày 27/11/2024	1,425	

2. Danh sách các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan của Công ty trong 4 tháng đầu năm 2025.

ST T	Người có liên quan	Lợi ích có liên quan	Số, ngày ký hợp đồng	Giá trị HĐ (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Công ty CP Xi măng Bim Sơn	Hợp đồng mua bán vỏ bao PK, KPK	263-2024/XMBS-VT, Ngày 09/12/2024	41,450	

		Hợp đồng mua bán vỏ bao PK, KPK	49-2025/XMBS-VT, Ngày 25/02/2025	140,097	
2	Công ty CP Xi măng Vicem Bút Sơn	Hợp đồng mua bán vỏ bao KPK	459/BTS-KHCL, Ngày 31/12/2024	19,618	
3	Công ty CP Vicem bao bì Hoàng Thạch	Hợp đồng mua vải dệt PP	26/HĐ-BBBS Ngày 12/02/2025	3,596	

Giám đốc Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (b/c);
- Lưu: VT, HĐQT, Hồ sơ ĐH.



GIÁM ĐỐC

Trịnh Văn Diễn



TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP VICEM BAO BÌ BỈM SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 354 /TTr-BBBS

Bỉm Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc chấp thuận ký kết hợp đồng mua bán vỏ bao KPK, PK
với Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn;

Theo điểm r khoản 2 Điều 15 Điều lệ Công ty: Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền quyết định việc “Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất”. Theo báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, tổng giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là 178,138 tỷ đồng, 35% tổng giá trị tài sản là 62,348 tỷ đồng.

Tháng 01 hàng năm, Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn (viết tắt là Xi măng Bỉm Sơn) - đơn vị thành viên của Tổng công ty Xi măng Việt Nam, là đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp sẽ triển khai chào thầu gói mua sắm, cung cấp hàng hóa. Hợp đồng của cung cấp vỏ bao KPK và PK của Xi măng Bỉm Sơn luôn có giá trị lớn hơn 35% tổng tài sản trong báo cáo tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 hàng năm của Công ty. Hợp đồng này thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường được tổ chức vào tháng 4 hàng năm nên việc xin ý kiến ĐHĐCĐ chấp thuận ký kết hợp đồng là không kịp, dẫn đến nguy cơ không ký kết được hợp đồng kinh tế này, sẽ gây tổn thất lớn cho Công ty và các cổ đông của Công ty. Do đó, để chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tính linh hoạt, kịp thời trong giao dịch, ký kết hợp đồng cung cấp vỏ bao với khách hàng. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc Công ty ký hợp đồng mua bán vỏ bao trong năm 2026 với Xi măng Bỉm Sơn và giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện theo đúng qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (b/c);
- GD, P.KTTC, P.KD;
- Lưu: VT, HĐQT, Văn kiện ĐH;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Kim Chi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

HỢP ĐỒNG

Mua bán vỏ bao xi măng
Số:- 2026/XMBS-VT

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 và các văn bản pháp luật liên quan;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 và các văn bản pháp luật liên quan;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-XMBS ngày/..../2026 của Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp, gói “Cung cấp vỏ bao năm 2026 tại Bim Sơn”;

Căn cứ nhu cầu sử dụng, khả năng cung cấp và sự thỏa thuận giữa hai bên.

Hôm nay, ngày tháng năm 2026, chúng tôi đại diện cho các Bên ký hợp đồng, gồm có:

1. BÊN MUA: CÔNG TY CP XI MĂNG BỈM SƠN (Gọi tắt là bên B)

Địa chỉ: Phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
Điện thoại: 0237.3824.242; Fax: 0237.3824.046
Tài khoản: **116.000.019.556**
Tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Bắc Thanh Hóa.
Mã số thuế: **2800232620**
Đại diện là ông: Chức vụ:

2. BÊN BÁN: CÔNG TY CP VICEM BAO BÌ BỈM SƠN (Gọi tắt là bên A)

Địa chỉ: Phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hóa
Điện thoại: 0237.3825.632; Fax: 0237.3825.633
Số tài khoản: **5050001701**
Tại: Ngân hàng ĐT & PT Việt Nam - CN Trung Sơn Thanh Hóa
Số tài khoản: **118000019566**
Tại: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - CN Bắc Thanh Hóa
Mã số thuế: **2800508928**
Đại diện là ông: Chức vụ:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Số lượng, đơn giá và thành tiền

Bên B đồng ý để bên A cung cấp hàng hóa theo bảng sau:

Stt	Tên gọi	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND/Cái)	Thành tiền (VND)
1	Vỏ bao 3 lớp KPK	Cái	22.578.000	5.475	123.614.550.000
2	Vỏ bao 2 lớp PK	Cái	1.320.000	4.625	6.105.000.000
Cộng tiền hàng:					129.719.550.000
Thuế VAT 08%:					10.377.564.000
Tổng giá trị sau thuế:					140.097.114.000
<i>Viết bằng chữ: Một trăm bốn mươi tỷ, không trăm chín mươi bảy triệu, một trăm mười bốn ngàn đồng</i>					

Ghi chú: Số lượng trên là dự kiến ($\pm 10\%$), số lượng thực tế sẽ do Bên B đặt hàng cho Bên A qua công văn trực tiếp, fax hoặc qua điện thoại. Cứ hết tháng hai bên sẽ chốt số liệu thực tế và làm thủ tục nghiệm thu thanh toán.

- Vỏ bao 3 lớp KPK bao gồm các chủng loại: PCB30, PCB40, PC40, Type II,...
- Vỏ bao 2 lớp PK gồm các chủng loại: PCB30 dân dụng, PCB 40 dân dụng,...

Điều 2. Quy cách kỹ thuật

2.1. Kích thước vỏ bao:

- Chiều dài tổng: 770 ± 5 mm
- Chiều dài hữu ích: 735 ± 5 mm
- Chiều rộng bao: 420 ± 5 mm
- Chiều rộng hông ba: 80 ± 5 mm
- Chiều cao van: 105 ± 5 mm
- Chiều sâu van: 135 ± 5 mm
- Bước chỉ may: 11 ± 2 mm
- Trọng lượng vỏ bao KPK: $200g \pm 5g$
- Trọng lượng vỏ bao PK: $140g \pm 5g$

Ghi chú: Kích thước vỏ bao có thể điều chỉnh cho phù hợp trong quá trình sử dụng, trọng lượng vỏ bao có thể thay đổi khi kích thước vỏ bao thay đổi.

2.2. Hình thức vỏ bao 3 lớp KPK

- Vỏ bao 3 lớp KPK là loại vỏ bao phức hợp được cấu tạo gồm 03 lớp K.P.K (Kraft - Polypropylene – Kraft), 1 lớp nhựa và 2 lớp giấy. Lớp giấy ngoài được ép chét với lớp vải PP có độ bền cao, lớp trong cùng là lớp giấy kraft,
- Lớp giấy ngoài và lớp giấy trong là loại giấy kraft đáp ứng tất cả các chỉ tiêu kỹ thuật mức B2 theo tiêu chuẩn giấy làm vỏ bao đựng xi măng TCVN: 7062-2007.

- Giấy Kraft làm vỏ bao phải sáng màu, chất liệu mịn, có độ bóng bề mặt và đồng nhất về màu sắc. Hình thức, màu sắc vỏ bao phù hợp theo bộ nhận diện thương hiệu của bên B.

2.3. Hình thức vỏ bao 2 lớp PK

- Là loại vỏ bao phức hợp được cấu tạo gồm 02 lớp, một lớp nhựa và một lớp giấy (Polypropylene – Kraft), bên ngoài là lớp vải PP màu trắng, bên trong là lớp giấy kraft.

- Lớp vải ngoài là loại vải PP màu trắng, được xử lý mịn toàn phần đảm bảo độ thoát khí.

- Lớp giấy trong là loại giấy kraft đáp ứng được tất cả các chỉ tiêu kỹ thuật mức B2 theo tiêu chuẩn giấy làm vỏ bao đựng xi măng TCVN: 7062-2007, được xử lý toàn phần và đảm bảo độ thoát khí trong quá trình đóng xi măng.

Mẫu mã theo market riêng của bên mua đối với từng loại vỏ 2 lớp PK gồm PCB30 dân dụng, PCB40 dân dụng và vỏ bao 3 lớp KPK: PCB30, PCB40, PCB40, Type II... Tùy theo từng thời điểm, bên mua sẽ đặt hàng cho bên bán số lượng và market cụ thể của từng loại vỏ bao. Chất lượng bản in rõ ràng, sắc nét, thể hiện đầy đủ tất cả các nội dung theo yêu cầu của bên mua.

Ghi chú: Market và các yêu cầu về vỏ bao có thể thay đổi trong quá trình sử dụng cho phù hợp với yêu cầu của sản xuất.

Điều 3. Quy cách kiểm tra chất lượng vỏ bao, địa điểm và tiến độ giao hàng

3.1. Quy cách kiểm tra chất lượng vỏ bao

- Hàng hóa Bên A cấp cho Bên B phải đảm bảo chất lượng theo quy cách kiểm tra như sau: Mỗi một đợt nhập hàng khoảng 200.000 cái, Bên B sẽ lấy mẫu 5 đến 10 cái để kiểm tra xác suất.

- Kiểm tra kích thước, qui cách mẫu mã in và chất lượng lớp giấy lót trong phải đảm bảo yêu cầu.

- Vỏ bao thử tải được đóng xi măng đủ $50 \pm 0,5$ kg/bao, thả rơi tự do 10 lần ở độ cao $\geq 1,3$ m theo phương nằm ngang (áp mặt khi rơi xuống sàn bê tông hoặc nền đất cứng, không rơi cắm đầu để thử) vỏ bao không rách, vỡ là đạt yêu cầu.

- Trong quá trình đóng bao nếu Bên B thấy chất lượng bao không đảm bảo hoặc không thể sử dụng được hoặc bị bục, vỡ khi đóng xi măng thì Bên B sẽ thông báo cho Bên A về số lượng bao bị hỏng này. Trong vòng 24h kể từ khi nhận được thông báo, Bên A có trách nhiệm cử người xuống kiểm tra tại kho của Bên B để tìm biện pháp khắc phục.

- Nếu tỷ lệ rách vỡ trong tháng vượt quá 0,3% nguyên nhân do chất lượng vỏ bao, Bên A chịu phạt 0,1% giá trị lô hàng vi phạm.

3.2. Địa điểm giao hàng

Bên A giao hàng tới chân máy đóng bao của Bên B tại Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn, địa chỉ phường Ba Đình, TX Bim Sơn Tỉnh Thanh Hóa.

3.3. Tiến độ giao hàng

- Bên B căn cứ vào nhu cầu sử dụng cho sản xuất, hàng tuần, hàng tháng sẽ thông báo cho bên A biết trước từ 3 ÷ 5 ngày về khối lượng hàng nhập trong tuần, tháng để bên A có kế hoạch cung ứng.

- Trong trường hợp sản lượng tiêu thụ xi măng bên B tăng đột biến, trong vòng 04h kể từ lúc nhận được thông báo bằng điện thoại hoặc fax. Bên A phải đảm bảo cấp hàng cho bên B để duy trì hoạt động sản xuất (phải cung cấp đủ 40.000 vỏ bao KPK và 10.000 vỏ bao PK theo yêu cầu).

- Nếu bên A giao hàng chậm, ảnh hưởng đến sản xuất của bên B, thì bên B phạt 2% giá trị phần lô hàng giao chậm cho 01 ngày chậm đầu tiên, và thêm 0,5% cho mỗi một ngày tiếp theo, nhưng không vượt quá 03 ngày.

- Nếu quá 03 ngày mà bên A không giao hàng cho bên B, bên B có quyền không nhận lô hàng đó. Toàn bộ chi phí phát sinh hoặc thiệt hại (nếu có) xảy ra của Bên B do việc giao hàng chậm của Bên A thì sẽ do bên A chịu.

Trường hợp bất khả kháng: Bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của các bên, chẳng hạn như: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch, thay đổi chính sách, pháp luật của Nhà nước,...; Bên A phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên B về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên B giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

Trong khoảng thời gian không thể thực hiện hợp đồng do điều kiện bất khả kháng, Bên A theo hướng dẫn của Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng.

Một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do trường hợp bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên A

4.1. Sắp xếp người lao động trực 3 ca liên tục để giao hàng tới chân máy đóng bao của bên B. Giao hàng đúng chủng loại, đủ số lượng, đúng tiến độ, đúng phương thức, địa điểm và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng như Hợp đồng.

4.2. Đền bù cho bên B mọi tổn thất do việc bán và giao vỏ bao chậm hoặc không đảm bảo chất lượng đã quy định trong hợp đồng này.

4.3. Trong quá trình thực hiện giao nhận hàng, bên A phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của bên B và công tác an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ. Tuân thủ đầy đủ các quy định về công tác AT-VSLĐ-PCCN-BVMT của pháp luật cũng như của Công ty CP xi măng Bim Sơn. Đảm bảo an toàn giao thông trong các tuyến đường nội bộ của Công ty CP Xi măng Bim Sơn. Trường hợp Bên A vi phạm các quy định về xếp dỡ hàng hóa, giao thông nội bộ, an ninh, trật tự, an toàn thì bị xử lý theo Quy chế xử lý vi phạm của Công ty.

4.4. Chịu trách nhiệm về nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa, hồ sơ giấy tờ

đã cấp cho bên B trước cơ quan pháp luật khi có yêu cầu cần kiểm tra.

4.5. Bên A phải cam kết sẽ không bán vỏ bao có in mác của Bên B cho bất kỳ một khách hàng nào khác để tránh tình trạng sản xuất xi măng giả. Trong trường hợp chất lượng vỏ bao không đạt yêu cầu như hai bên thoả thuận và Bên B từ chối nhận hàng hoặc trả lại hàng như quy định ở trên, Bên A phải xoá toàn bộ mác mã của Bên B trước khi dùng vào mục đích khác. Bên A sẽ không được bán cho khách hàng khác nếu không có sự đồng ý của Bên B bằng văn bản.

Điều 5. Trách nhiệm của Bên B

5.1. Chuẩn bị địa điểm, bố trí cán bộ giao nhận cùng với bên A làm các thủ tục tiếp nhận đủ số lượng, chủng loại, như đã thông báo cho bên A. Đảm bảo các điều kiện cho phương tiện vận chuyển của bên A hoạt động thuận lợi.

5.2. Thanh toán đầy đủ số tiền hàng cho bên A tương đương với số lượng hàng đã nhận của bên B.

5.3. Thông báo ngay cho bên A trong những trường hợp chất lượng, số lượng không đáp ứng theo yêu cầu của hợp đồng để hai bên cùng nhau bàn bạc giải quyết.

Điều 6. Phương thức nghiệm thu thanh toán

Lượng vỏ bao nghiệm thu hàng tháng căn cứ vào:

- + Biên bản nhập kho.
- + Lượng xi măng bao tiêu thụ tại địa điểm này.
- + Lượng xi măng bao tồn kho đầu tháng và cuối tháng.
- + Biên bản làm việc giữa Bên A với đại diện bên sử dụng, xác định lượng vỏ bao rách vỡ do Bên A hay bên sử dụng.
- + Lượng vỏ bao nghiệm thu được tính là 20,0 cái/tấn xi măng bao cộng với lượng vỏ bao rách vỡ do lỗi của Bên B (nếu có).

Bên B thanh toán 100% giá trị theo từng đợt nhập hàng sau 45 ngày đến 160 ngày cho Bên A sau khi Bên A giao hàng cho Bên B, kèm theo hồ sơ gồm có:

- + Biên bản nghiệm thu hàng hóa;
- + Hóa đơn GTGT;
- + Phiếu nhập kho.

Điều 7. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu nguyên liệu sản xuất vỏ bao trên thị trường có sự biến động hoặc Nhà nước thay đổi các chính sách về thuế, phí, xăng dầu, tiền lương,... làm thay đổi đơn giá so với thời điểm ký hợp đồng thì hai bên sẽ xem xét thương thảo, đàm phán điều chỉnh bằng phụ lục hợp đồng cho phù hợp.

Điều 8. Thời gian thực hiện hợp đồng

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày/.../202...

Điều 9. Hiệu lực hợp đồng: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng này hết hiệu lực khi hai bên đã hoàn thành đầy đủ trách nhiệm nghĩa vụ của mình, không còn vướng mắc gì nữa thì xem như đã được thanh lý.

Điều 10. Cam kết chung

10.1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã ghi trong hợp đồng mà không được đơn phương thay đổi hoặc huỷ bỏ các điều khoản hợp đồng. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện theo thỏa thuận hai bên nếu cần thiết.

Nếu bên nào vi phạm, bên đó phải chịu trách nhiệm bồi thường các khoản tổn thất do bên đó gây ra. Những tranh chấp phát sinh liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng thương lượng, hoà giải.

10.2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hai bên gặp nhau bàn bạc, tìm biện pháp giải quyết đi đến thống nhất, nếu không thống nhất thì sẽ đưa ra Toà án có thẩm quyền để giải quyết, mọi chi phí phát sinh do bên vi phạm chịu.

10.3. Các điều khoản không quy định trong hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

Hợp đồng được lập thành 07 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 05 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Số: 357/TTr-BBBS

Bỉm Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH**Về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ
Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn**

Kính gửi: ĐHCĐ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 8 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 285/VICEM-HĐTV ngày 3 tháng 3 năm 2025 về việc cập nhật, sửa đổi, bổ sung nội dung quy định về phân phối lợi nhuận tại Điều lệ Công ty theo Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21 tháng 4 năm 2023;

Căn cứ tình hình thực tế tổ chức, hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cho phù hợp với quy định mới của pháp luật. Nội dung như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty như sau:

"2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị. Số lượng đề cử ứng viên HĐQT thực hiện như sau:

- a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: Được đề cử một (01) ứng viên;
- b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: Được đề cử hai (02) ứng viên;
- c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: Được đề cử ba (03) ứng viên;
- d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: Được đề cử bốn (04) ứng viên;
- e) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên: Được đề cử năm (05) ứng viên."

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 35 Điều lệ Công ty như sau:

"2. Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc Công ty không quá 05 năm và phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là 05 năm; các chức danh này có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty.



Đối với các chức danh Phó Giám đốc và Kế toán Trưởng Công ty đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước thời điểm ban hành Điều lệ sửa đổi này thì quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại vẫn còn hiệu lực và Hội đồng quản trị Công ty rà soát, điều chỉnh thời hạn giữ chức vụ theo quy định tại Điều lệ này”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 36 Điều lệ Công ty như sau:

“1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1 Điều 25 Điều lệ này. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Ban Kiểm soát. Số lượng đề cử ứng viên Ban kiểm soát thực hiện như sau:

- a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: Được đề cử một (01) ứng viên;
- b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: Được đề cử hai (02) ứng viên;
- c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên: Được đề cử ba (03) ứng viên.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 46 Điều lệ Công ty như sau:

“1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty. Phương án chia cổ tức, lợi nhuận sau thuế hàng năm được phân phối theo thứ tự như sau:

- a) Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có);
- b) Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định;
- c) Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp;
- d) Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.
- đ) Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết bằng tiền, bằng cổ phiếu cho các cổ đông, thành viên góp vốn; Việc chia cổ tức bằng cổ phiếu chỉ áp dụng, thực hiện khi công ty thực hiện các dự án nhóm A đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt”.

5. Các nội dung khác của Điều lệ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bim Sơn được giữ nguyên theo Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21 tháng 4 năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Hồ sơ ĐH, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY
CỔ PHẦN
VICEM BAO BÌ
BIM SƠN

Nguyễn Thị Kim Chi

Số: 355/TTr-BBBS

Bỉm Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Kế hoạch SXKD 5 năm giai đoạn 2025 - 2029
để triển khai thoái vốn của VICEM tại Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21 tháng 4 năm 2023;

Căn cứ Công văn số 305/VICEM-HĐTV ngày 4 tháng 3 năm 2025 của Tổng công ty Xi măng Việt Nam về việc xây dựng và thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm giai đoạn 2025 - 2029;

Căn cứ tình hình thực tế tổ chức, hoạt động của Công ty.

HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua Kế hoạch SXKD 5 năm giai đoạn 2025-2029 để triển khai thoái vốn của VICEM tại Công ty cổ phần VICEM bao bì Bỉm Sơn giai đoạn 2021-2025 đã được Bộ Xây dựng phê duyệt.

Ngày 04/3/2025, VICEM có văn bản số 305/VICEM-HĐTV gửi Người đại diện vốn của VICEM tại Công ty xây dựng và trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua Kế hoạch SXKD 5 năm giai đoạn 2025-2029 để triển khai thoái vốn của VICEM tại Công ty.

Theo đề xuất của Chính phủ, năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, năm tăng tốc, bứt phá, về đích. Đồng thời là năm tập trung tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng và củng cố, chuẩn bị tốt các yếu tố nền tảng để thực hiện thắng lợi Chiến lược 10 năm 2021 - 2030, đánh dấu thời điểm đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Do đó, tăng trưởng GDP cả nước năm 2025 cần đạt 8% trở lên, góp phần tạo nền tảng vững chắc để đạt tốc độ tăng trưởng hai con số trong thời gian đủ dài (bắt đầu từ năm 2026). Trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2024 của và dự báo của Chính phủ về tăng trưởng GDP năm 2025 và các năm tiếp theo. HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua Kế hoạch SXKD 5 năm giai đoạn 2025-2029 để triển khai thoái vốn của VICEM tại Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm Sơn (có biểu mẫu kèm theo).

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT, Hồ sơ ĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Kim Chi

Bỉm Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2025

BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2025 - 2029

1. Kế hoạch kinh doanh

ĐVT: Triệu VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029
1	Doanh thu	216.717	220.706	242.875	267.482	294.115
2	Giá vốn	193.555	196.686	217.214	239.692	264.907
3	Lợi nhuận gộp	23.162	24.020	25.661	27.790	29.208
4	Lợi nhuận tài chính	-2.000	-2.000	-2.000	-2.200	-2.200
5	Chi phí bán hàng	6.187	6.607	7.148	8.140	8.957
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.614	13.916	14.855	15.638	16.069
7	Lợi nhuận khác	0	0	0	0	0
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.361	1.498	1.658	1.812	1.982
9	Chi phí thuế TNDN	581	610	672	762	826
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	780	888	985	1.050	1.156
11	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	2,0%	2,0%	2,5%	2,5%	3,0%

2. Kế hoạch vốn lưu động

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2025	31/12/2026	31/12/2027	31/12/2028	31/12/2029
1	Các khoản phải thu ngắn hạn	157.595.530.409	159.171.485.713	157.579.770.856	160.731.366.273	157.516.738.948
2	Hàng tồn kho	20.202.770.606	20.808.853.724	21.212.909.136	21.818.992.254	22.223.047.667
3	Tài sản ngắn hạn khác	65.000.000	65.000.000	65.000.000	65.000.000	65.000.000
4	Các khoản nợ phải trả ngắn hạn (không bao gồm vay ngắn hạn)	63.506.720.000	64.506.720.000	65.506.720.000	66.506.720.000	68.506.720.000
5	Vốn lưu động ngoài tiền mặt và tài sản phi hoạt động ngắn hạn	114.356.581.015	115.538.619.437	113.350.959.992	116.108.638.528	111.298.066.614

3. Kế hoạch vay vốn và đầu tư mua sắm

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029
1	Dòng tiền tăng do vay nợ mới	134.440.390.014	138.823.604.286	143.464.872.709	147.701.084.459	152.335.860.527
2	Dòng tiền trả nợ gốc vay	123.981.216.246	139.000.000.000	143.000.000.000	148.000.000.000	152.000.000.000
3	Dòng tiền chi đầu tư mua sắm TSCĐ và TS dài hạn	2.334.400.000	-	300.000.000	120.000.000	-

Shy



Bỉm Sơn, ngày 24 tháng 4 năm 2025

QUY CHẾ

**Bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát
nhiệm kỳ 2025-2030, tại ĐHQĐ Cổ đông thường niên năm 2025**

Chương I.

ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 1. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

1. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên Hội đồng quản trị:

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty, Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị:

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty;
- d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- e) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 2. Ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị:

a) Cổ đông, hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị. Số lượng ứng cử, đề cử ứng viên bầu vào HĐQT thực hiện theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

b) Trường hợp số lượng ứng viên bầu vào Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 3. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị

a) Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia Hội đồng quản trị (theo mẫu số 07 hoặc mẫu số 08 của BTC);

b) Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu số 09 của BTC);

c) Bản cung cấp thông tin Thành viên HĐQT/Thành viên BKS (dùng để công bố thông tin 24h sau khi kết thúc Đại hội - theo mẫu số 10 của BTC).

c) Các văn bản chứng minh, cam kết của ứng viên đảm bảo đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty và quy chế của Công ty (bản gốc hoặc bản sao chứng thực).

Điều 4. Lựa chọn các ứng cử viên:

Dựa trên các Đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2025 của Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định để bầu Thành viên Hội đồng quản trị.

Chương II.

ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 2 Điều 37 Điều lệ Công ty, Thành viên Ban Kiểm soát phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác của Công ty;

d) Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

e) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

g) Không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

Điều 6. Ứng cử, đề cử ứng viên Ban kiểm soát

a) Cổ đông, hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng viên Ban Kiểm soát. Số lượng ứng cử, đề cử ứng viên Ban Kiểm soát thực hiện theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

b) Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên Ban kiểm soát

d) Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia Ban kiểm soát (theo mẫu số 07 hoặc mẫu số 08 của BTC);

e) Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu số 09 của BTC);

f) Bản cung cấp thông tin Thành viên HĐQT/Thành viên BKS (dùng để công bố thông tin 24h sau khi kết thúc Đại hội - theo mẫu số 10 của BTC).

c) Các văn bản chứng minh, cam kết của ứng viên đảm bảo đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty và quy chế của Công ty (bản gốc hoặc bản sao chứng thực).

Điều 8. Lựa chọn các ứng viên

Lựa chọn các ứng viên dựa trên các Đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2025 của Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định trình đại hội cổ đông để bầu thành viên Ban kiểm soát.

Chương III.

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 9. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 10. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát

Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

a) Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo mã số tham dự;

b) Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);

c) Trường hợp ghi sai hoặc trường hợp phát sinh ứng viên mới trong ngày diễn ra Đại hội, cổ đông có thể đề nghị Ban Bầu cử và Kiểm phiếu đổi phiếu bầu mới và phải nộp lại phiếu cũ (*trước khi bỏ vào thùng phiếu*);

d) Cổ đông hoặc người được ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

a) Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Đại hội, không có dấu của Công ty;

b) Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

c) Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*).

Điều 11. Phương thức bầu cử

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát thực hiện bỏ theo phương thức bầu dồn phiếu.

Điều 12. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử

1. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử có trách nhiệm:

a) Thông qua Quy chế bầu cử;

b) Phát phiếu bầu và hướng dẫn cách thức ghi phiếu bầu;

c) Tiến hành kiểm phiếu;

d) Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

3. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Điều 13. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

3. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

4. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu và bầu cử công bố trước Đại hội.

Điều 14. Nguyên tắc bầu cử và trúng cử

1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu:

a) Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát;

b) Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người, nhưng không quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Nguyên tắc trúng cử:

a) Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị là ứng cử viên:

- Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị (*quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quy chế này*);

- Được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

b) Ứng cử viên trúng cử vào Ban kiểm soát là ứng cử viên:

- Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát (*quy định tại Điều 5 Quy chế này*);

- Được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Ban Kiểm soát được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

c) Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 15. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

a) Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu.

b) Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 16. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 16 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua. /.

Nơi nhận:

- Các cổ đông tham dự ĐH;
- Lưu: Hồ sơ ĐH.



**PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2025-2030, TẠI ĐHĐCĐ NĂM 2025
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)**

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu màu vàng: Bầu thành viên Hội đồng quản trị;
- Phiếu màu hồng: Bầu thành viên Ban kiểm soát.

2. Bỏ phiếu:

- Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được bỏ vào thùng phiếu niêm phong.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng cộng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

Ví dụ về cách ghi phiếu: Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu 05 thành viên Hội đồng quản trị trong tổng số 06 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$1.000 \text{ cổ phần} \times 5 = 5.000 \text{ Phiếu bầu.}$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	1.000
5. Ứng viên 5	1.000
Tổng số phiếu bầu	5.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn toàn bộ phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	5.000
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
Tổng số quyền đã biểu quyết	5.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho một số ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	500
3. Ứng viên 3	500
4. Ứng viên 4	2.000
5. Ứng viên 5	1.000
Tổng số quyền đã biểu quyết	5.000

4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Trường hợp 1: Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.
- Trường hợp 2: Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Trường hợp 3: Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền). Ví dụ: Cổ đông A có 1.000 cổ phần, tương đương với 5.000 phiếu bầu. Nhưng cổ đông A lại bầu 6.000 phiếu bầu cho các ứng viên như sau:

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	4.000
3. Ứng viên 3	2.000
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
Tổng số quyền đã biểu quyết (1)	6.000

- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

5. Ví dụ về cách xác định ứng viên trúng cử:

ĐHĐCĐ thông qua số lượng bầu là 05 thành viên Hội đồng quản trị. Đồng thời thông qua danh sách đề cử, ứng cử gồm 06 ứng viên đủ điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.

Với kết quả bỏ phiếu như sau:

STT	Họ và tên	Đủ đk ứng cử, đề cử	Số phiếu bầu
1.	Nguyễn Văn A	Thành viên HĐQT	10.000
2.	Nguyễn Văn B	Thành viên HĐQT	9.000
3.	Nguyễn Văn C	Thành viên HĐQT	8.000
4.	Nguyễn Văn D	Thành viên HĐQT	7.000
5.	Nguyễn Văn E	Thành viên HĐQT	6.000
6.	Nguyễn Văn F	Thành viên HĐQT	5.000

Như vậy xác định được Người trúng cử gồm:

shy

<i>STT</i>	<i>Họ và tên</i>
1.	Nguyễn Văn A
2.	Nguyễn Văn B
3.	Nguyễn Văn C
4.	Nguyễn Văn D
5.	Nguyễn Văn E

* Trường hợp Nguyễn Văn E và Nguyễn Văn F có số phiếu bằng nhau thì tiến hành bầu lại, chọn 01 ứng viên trong số hai ứng viên là Nguyễn Văn E và Nguyễn Văn F.

shy